

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2022/HSST
Ngày 31.5.2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Châu Ngọc Tứ.

+ Bà Phan Thị Thanh Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Tư Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Th, sinh năm 1986 tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn L, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969; Vợ tên Lê Trần Anh P, sinh năm 1992; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 08 tháng 01 năm 2021 bị Ủy ban nhân dân xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “đánh bạc trái phép”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Ngọc A, sinh năm 1997 tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Con bà Võ Thị L, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 08 tháng 01 năm 2021 bị Ủy ban nhân dân xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “đánh bạc trái phép”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1991; vắng mặt.

- Ông Trần Công L, sinh năm 1993; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: thôn B, xã T, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00’ ngày 19 tháng 10 năm 2021, Võ Ngọc A, Trần Công L và Nguyễn Đức V đến quán cà phê Tám T do ông Nguyễn Văn T làm chủ uống nước thì thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để trên bàn nên rủ nhau đánh ăn tiền bằng hình thức “binh dùa”. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Thắng đến quán thấy những người trên đang chơi đánh bài nên vào tham gia chơi. Mỗi ván mỗi người tham gia đặt 10.000đ, người nào thắng được nhận toàn bộ số tiền của tất cả người chơi đã đặt. Khi vào đánh bài Nguyễn T mang theo số tiền 6.662.000đ và lấy ra số tiền 362.000đ để đặt cược. Võ Ngọc A mang theo số tiền 67.000đ, mua nước uống hết 10.000đ còn lại 57.000đ để đặt cược. Nguyễn Đức V mang theo số tiền 2.200.000đ và lấy ra số tiền 220.000đ để đặt cược. Trần Công L mang theo số tiền 67.000đ để đặt cược. Khi đang đánh bài ăn thua bằng tiền thì Công an xã T kiểm tra phát hiện và lập biên bản thì những người này đã chơi nhiều ván (không xác định cụ thể). số tiền thắng thua là T và L không thắng không thua, Võ Ngọc A thua 50.000 đồng, V thắng số tiền 50.000 đồng; công an tạm giữ người và số tiền đánh bạc là 706.000đ.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Th, Võ Ngọc A tội “đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T và bị cáo Võ Ngọc A từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

- Trả cho Nguyễn T số tiền 6.300.000đ và Nguyễn Đức V số tiền 1.930.000đ. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 706.000đ liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo gồm: của Nguyễn Đức V số tiền 270.000đ, của Trần Công L số tiền 67.000 đồng, của Nguyễn T số tiền 362.000đ, của Võ Ngọc A số tiền 7.000đ; (số tiền này đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành qua tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành)

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật;

[2] Xét hành vi của bị cáo gây ra đối chiếu với kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Hội đồng xét xử thấy: Vào khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại quán cà phê Tám T thuộc thôn B, T, Núi Thành, Quảng Nam. Bị cáo Nguyễn T, bị cáo Võ Ngọc A cùng với Trần Công L, Nguyễn Đức V đang có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua tiền mặt thì bị Công an xã T phát hiện, lập biên bản, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 706.000 đồng. Trong khi đó thì bị cáo Nguyễn T và bị cáo Võ Ngọc A đã có tiền sự về hành vi đánh bạc.

Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, thu giữ vật chứng, biên bản hỏi cung và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi đánh bài “binh dùa” ăn thua bằng tiền của Bị cáo Nguyễn T, bị cáo Võ Ngọc A cùng với Trần Công L, Nguyễn Đức V là phạm pháp. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ 5.000.000đ nhưng Nguyễn T, và Võ Ngọc A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc trái phép” đến nay chưa được

xóa tiền sự nên theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự thì hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*đánh bạc*”. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Ngày 08 tháng 01 năm 2021 các bị cáo T, A đã bị Ủy ban nhân dân xã T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “*đánh bạc trái phép*” nhưng không lấy đó làm bài học, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc phạm pháp thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình, Hội đồng xét xử cân nhắc thì thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ thì sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét vai trò của các bị cáo thì đây chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xét việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn cũng như việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết. Do đó việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Đối với Trần Công L và Nguyễn Đức V đã có hành vi đánh bạc trái phép nhưng bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến đánh bạc, số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu TNHS nên Công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng quán của mình để cho người khác đánh bạc nhưng không thu tiền xâu, mặc khác số tiền đánh bạc chưa đủ truy

cứu TNHS nên Công an huyện Núi Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn T, Võ Ngọc A phạm tội “đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn T 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

+ Bị cáo Võ Ngọc A 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá.

- Trả cho Nguyễn T số tiền 6.300.000đ và Nguyễn Đức V số tiền 1.930.000đ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 706.000đ liên quan đến việc đánh bạc của các bị cáo gồm: của Nguyễn Đức V số tiền 270.000đ, của Trần Công L số tiền 67.000 đồng, của Nguyễn T số tiền 362.000đ, của Võ Ngọc A số tiền 7.000đ; (số tiền này đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành qua tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn T và Võ Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THADS huyện Núi Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Quốc

